TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 851/2022/HC-PT
Ngày 14 tháng 10 năm 2022
"V/v Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 420/2022/TLPT-HC ngày 28 tháng 7 năm 2022 về *"Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2022/HC-ST ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1942/2022/QĐPT-HC ngày 30 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1959 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 41 Kim Đồng, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Vắng mặt;

Địa chỉ: 01 Phạm Văn Đồng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

2.1. Ông Phan Văn M – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Vắng mặt;

2.2. Bà Phạm Ngọc Y – Chuyên viên Chi cục Quản lý Đất đai tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu – Có mặt;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu – Vắng mặt;

3.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu – Vắng mặt;

Địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu: Ông Lê Dương B – Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu – Có mặt;

4. Người kháng nghị: Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong các đơn khởi kiện ngày 15/3/2021, 24/3/2021, 21/4/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Nguyễn Anh H trình bày:

Ông Nguyễn Anh H sử dụng 4.606,2 m^2 tại Khu 10 ha trong 58 ha tái định cư Phường 10, thành phố Vũng Tàu. Trong đó, nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị M 2.000 m^2 và của ông Phạm Quang T 400 m^2, đều bằng giấy tay từ năm 1992. Phần diện tích còn lại, ông H sử dụng từ năm 1992 đến nay, không ai tranh chấp.

Ngày 05/9/2019, ông H nhận Quyết định số 4253/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu (sau đây viết tắt là Quyết định số 4253) thu hồi 4.606,2 m^2 đất của ông để xây dựng công trình Khu tái định cư 10 ha, Phường 10, nhưng Quyết định số 4255/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu (sau đây viết tắt là Quyết định số 4255) chỉ bồi thường 2.423 m^2 theo giá đất vị trí 5 đường 3/2 và hỗ trợ giao một lô đất ở, diện tích còn lại 2.183,2 m^2 không bồi thường. Ngày 10/10/2019, ông H khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 (sau đây viết tắt là Quyết định số 558) bác khiếu nại của ông H. Ông H tiếp tục khiếu nại, thì Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 (sau đây viết tắt là Quyết định số 2210) bác khiếu nại của ông H về phần áp giá bồi thường 2.423 m^2 đất vị trí 1 đường 3/2; đối với phần 2.183,2m^2 sẽ giải quyết sau khi có kết luận về ranh giới đất lâm nghiệp.

Ông Nguyễn Anh H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 4255, Quyết định số 558 và Quyết định số 2210.

Tại Công văn số 3665/UBND-VP ngày 29/3/2022 và lời trình bày tiếp theo của người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trình bày:

Về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất: Toàn bộ 4.606,2 m^2 đất theo chỉ ranh của ông H bị thu hồi, gồm các phần như sau:

Phần thửa 18+19 tờ bản đồ số 22, Phường 10 có diện tích là 1.936 m^2. Bà Nguyễn Thị M khai phá năm 1975. Năm 1992 ông H nhận chuyển nhượng lại theo tờ giấy tay hiện ông H đang sử dụng và có kê khai.

Phần thửa 18+19 tờ bản đồ số 22, Phường 10 có diện tích là 487 m^2. Ông Phạm Quang T khai phá năm 1975. Năm 1992 ông H nhận chuyển nhượng lại theo tờ giấy tay hiện ông H đang sử dụng và có kê khai.

Phần diện tích 1.201,5 m^2 + 896,3 m^2 + 85,4 m^2 (85,4 m^2 đã thu hồi của ông Phạm Văn H[1] không bồi thường), thuộc thửa 148b, tờ bản đồ số 22 Phường 10, loại đất "Dương" do ngành lâm nghiệp quản lý.

Qua kiểm tra, Bản đồ địa chính Phường 10, phần diện tích 2.423 m^2 đất ông H bị thu hồi đủ điều kiện bồi thường, nhưng không có lối đi vào; phần diện tích 2.183,2 m^2 đất ông H bị thu hồi không đủ điều kiện bồi thường, thực tế ông H vẫn sử dụng trồng tràm và dâu (phần này tiếp giáp đường 3/2) nên không xem xét vị trí. Việc Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng quy định của pháp luật để tính giá bồi thường đất thuộc vị trí 5 đường 3/2 là đúng quy định của pháp luật. Khiếu nại của ông H là không có căn cứ, đề nghị Tòa án bác khởi kiện của ông H.

Tại Công văn số 8479/UBND-PTQĐ ngày 28/10/2021 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và người đại diện trình bày:

Theo Sổ Mục kê, hồ sơ địa chính thể hiện diện tích thu hồi của ông Nguyễn Anh H 2.183,2 m^2 là đất lâm nghiệp nên không đủ điều kiện để được bồi thường về đất theo quy định tại Điều 82 Luật Đất đai.

Toàn bộ đất của ông H bị thu hồi đều là đất nông nghiệp, không có lối đi ra, nên theo quy định tại khoản 4, Điều 8 Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu thì giá đất được tính theo vị trí thấp nhất của đường chính gần nhất. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu đã bồi thường cho ông Hùng theo vị trí 5 đường 3/2 là phù hợp.

Gia đình ông H cư trú tại 41 Kim Đồng, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, không cư trú tại nơi có đất bị thu hồi, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định kèm theo Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thì hộ ông H không đủ điều kiện được giao đất tái định cư, nhưng do diện tích bị thu hồi nhiều, nên Ủy ban nhân dân thành phố vận dụng khoản 2 Điều 22 Quy định kèm theo Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đã giao cho ông H một lô đất ở là đúng quy định của pháp luật và ông H cũng không khiếu nại.

Trên cơ sở kết quả khảo sát giá của Công ty thẩm định giá và các báo cáo của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 26/10/2016 phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường là đúng quy định của pháp luật và ông H cũng không khiếu nại.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2022/HC-ST ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 38 Luật khiếu nại; khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

- Hủy Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giải quyết lại khiếu nại của ông Nguyễn Anh Hùng theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2022, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 19/QĐ-VKS-HC kháng nghị phúc thẩm, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại, do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng,

không giải quyết hết yêu cầu khởi kiện và xác định sai tư cách của người tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Nguyễn Anh H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, tất cả đều thống nhất với kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Quyết định kháng nghị hợp lệ về hình thức. Về nội dung đề nghị chấp nhận kháng nghị, hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu vắng mặt, nhưng đều có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ tham gia phiên tòa phúc thẩm. Theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính thì việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành vắng mặt họ.

[2] Trong đơn khởi kiện và trong phần trình bày tại phiên tòa sơ thẩm ngày 30/3/2022, ông Nguyễn Anh H đều khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định gồm: Quyết định số 4255, Quyết định số 558 và Quyết định số 2210.

[2.1] Tại Biên bản phiên tòa ngày 30/3/2022 và ngày 04/4/2022 (bút lục 214) thể hiện, sau khi nghe Chủ tọa phiên tòa giải thích thì: *"Ông H xác định lại yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2210/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết lại"*.

Quyết định số 4255 và Quyết định số 558 đều là các quyết định hành chính có liên quan đến Quyết định số 2210. Trong trường hợp tại phiên tòa sơ thẩm, ông H xác định rõ là ông chỉ khởi kiện đối với Quyết định số 2210, thì theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm vẫn phải xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 4255 và Quyết định số 558. Bản án sơ thẩm đã không xem xét tính hợp pháp của Quyết định số 4255 và Quyết định số 558, là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2] Tại khoản 9, khoản 10 Điều 3 Luật tố tụng hành chính quy định:

"Người bị kiện là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, danh sách cử tri bị khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cơ quan, tổ chức, cá nhân tuy không khởi kiện, không bị kiện, nhưng việc giải quyết vụ án hành chính có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ nên họ tự mình hoặc đương sự khác đề nghị và được Tòa án nhân dân (sau đây gọi là Tòa án) chấp nhận hoặc được Tòa án đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan".

Trong đơn khởi kiện và cho đến phần đầu của phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Anh H vẫn có yêu cầu khởi kiện đối với Quyết định số 4255 và Quyết định số 558, nên Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia vụ án với tư cách là người bị kiện mới đúng. Tòa án cấp sơ thẩm lại xác định Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không đúng quy định tại khoản 9, khoản 10 Điều 3 Luật tố tụng hành chính. Trong trường hợp tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện rút yêu cầu khởi kiện đối với Quyết định số 4255 và Quyết định số 558, thì tư cách tham gia tố tụng của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu vẫn không thay đổi.

[3] Tại Đơn có ý kiến đề ngày 27/6/2022 (bút lục 235) và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, cả ông Nguyễn Anh H, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu, tất cả đều thống nhất với kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và đều có yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại.

[4] Do cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, nên chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2022/HC-ST ngày 04/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giải quyết lại sơ thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT (Kèm hồ sơ vụ án);
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, NTHN (16b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công